TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HSST
Ngày: 18/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông: Phạm Thái Dương
- *Các hội thẩm nhân dân*: 1. Ông: Cao Đức Giang
2. Bà: Nguyễn Thị Th Xuân.

- *Thư ký phiên toà*: ông Phạm Xuân Quảng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà*: ông Phạm Thế Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST - HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:66/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Ngọc A; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; sinh ngày: 16/8/1985, tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm Y H, xã đ tH, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn:12/12; Họ tên cha: Trần Hữu V - Sinh năm: 1957; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1957; Anh chị em ruột: Gia đình có 05 chị, em; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình.Vợ: Phạm Thị Th - Sinh năm 1989. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 30/11/2022, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Bùi Xuân Đ; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam. Sinh ngày: 30/9/1989 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm Gia Mỹ, xã đ tH, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Họ tên cha: Bùi Chí C - Sinh năm: 1970; Họ tên mẹ: Mai Thị Th - Sinh năm 1972; Anh chị em ruột: Gia đình có 05 anh, em; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Trần Thị V - Sinh

năm 1994. Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23/11/2022 đến ngày 30/11/2022, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

3. Họ và tên: Lê Văn Ph; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/11/1980 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: xóm Phú Xuân, xã đ tH, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Họ tên cha: Lê Văn X – Đã chết; Họ và tên mẹ: Đặng Thị C- Sinh năm 1937; Anh chị em ruột: Gia đình có 07 anh, chị, em; Bị cáo là con thứ bảy trong gia đình.Vợ: Lê Thị L - Sinh năm 1980; Con: có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: không

Nhân thân:

- Ngày 27/6/1998, bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở giáo dục tại Quyết định số 2244 ngày 27/6/1998 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Ngày 28/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng án treo, thử thách 24 tháng về tội Hủy hoại tài sản tại Bản án số 19/HSST.

- Ngày 30/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc tại Bản án số 44/2016/HSST. Đã chấp hành xong ngày 12/02/2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/11/2022 đến ngày 30/11/2022, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 16 giờ ngày 21/11/2022, Phạm Thị A gọi cho Trần Ngọc A nói "có pháo rồi, xoay tiền gửi cho em rồi mà nhận pháo" mà trước đó Trần Ngọc A sử dụng ứng dụng Zalo gọi điện cho Phạm Thị A (trú tại xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An) nói "nhờ em mua cho anh 60 cục pháo 36 quả về anh nổ Tết", Phạm Thị An nói với Trần Ngọc A thỏa thuận "giá 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) một hộp". Cùng ngày Trần Ngọc A nói với Bùi Xuân Đ "có pháo rồi, mà họ yêu cầu phải chuyển tiền trước, em xoay tiền đưa cho anh để anh đưa cho họ chớ anh không có đủ tiền đây". Sau đó, Đạt đưa cho Ngọc Asố tiền 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng), Ngọc Abỏ thêm số tiền 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) được tổng

số tiền 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng) rồi chuyển tiền cho Phạm Thị An qua một người bạn của An (không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể). Sau khi nhận được tiền thì An nói với Ngọc Ađi đến khu vực Nghĩa địa xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu để lấy pháo. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Trần Ngọc A gọi điện cho Bùi Xuân Đ nói "đi lên nghĩa địa đường từ xã Thọ Thành sang xã Diễn Liên để lấy pháo, cứ đi lên đó anh chỉ chỗ cho mà bốc pháo". Sau đó, Bùi Xuân Đ gọi điện cho Lê Văn Ph (là bạn thân của Đạt) nói "anh ở mô đó, đi với em có công việc tý", Ph đồng ý và nói lại "em qua chở anh luôn, anh không có xe". Bùi Xuân Đ đi xe ô tô nhãn hiệu I10 màu trắng, biển kiểm soát 37A-847.37 đến xóm Phú Xuân, xã đ tH, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đón và chở Ph đi lên khu vực hẹn với Trần Ngọc A để lấy pháo. Khi đi đến Nghĩa địa Cồn Cống thuộc xóm 9, xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An thì thấy Trần Ngọc A đang ngồi xe máy dựng ở bên lề đường phía bên trái theo hướng di chuyển của Bùi Xuân Đ. Lúc này, Trần Ngọc A chỉ về hướng phía bên trái lối vào Nghĩa địa Cồn Cống nên Bùi Xuân Đ điều khiển xe ô tô rẽ trái đi vào Nghĩa địa Cồn Cống. Bùi Xuân Đ điều khiển xe tiến lên một đoạn rồi quay đầu đi qua vị trí ba bì xác rắn màu da cam đang dựng bên đường khoảng 01 mét thì dừng lại. Bùi Xuân Đ nói với Ph "anh mở cốp bốc lên cho em". Ph mở của đi xuống, mở cốp xe để bốc pháo lên. Khi vừa bốc được bì thứ hai bỏ lên xe thì Lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Lê Văn Ph, Trần Ngọc A bị bắt giữ, còn Bùi Xuân Đ điều khiển xe ô tô chở 02 (hai) bì pháo bỏ chạy theo hướng cổng chào xã Diễn Liên. Sau khi đi tiếp khoảng 700 mét, Đạt rẽ phải vào đường bê tông liên xóm và chạy được khoảng 300 mét thì thấy đường xóc và lo sợ bị bắt nên Bùi Xuân Đ dừng xe bốc hai bì pháo bỏ ở mép ruộng (phía bên trái theo hướng di chuyển của Bùi Xuân Đ). Sau đó, Bùi Xuân Đ đi lên một đoạn thấy đường cánh đồng nên quay đầu xe lại đi theo đường liên xã của xã Diễn Liên rồi đi về xã đ tH bỏ trốn. Quá trình bắt quả tang thu giữ tang vật gồm: 01 (một) bao bì xác rắn, màu da cam bên trong có chứa 20 (Hai mươi) hộp pháo (Loại pháo 36 quả); 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave màu đen, biển kiểm soát 37F2-791.01 là xe Trần Ngọc A đang điều khiển. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng theo đúng quy định, sau đó đưa Lê Văn Ph, Trần Ngọc A cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an huyện Diễn Châu để làm việc. Đến ngày 23/11/2022, Bùi Xuân Đ đến Công an huyện Diễn Châu xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại Cơ quan điều tra, Trần Ngọc A, Lê Văn Ph, Bùi Xuân Đ đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại biên bản bóc mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập hồi 08 giờ 30 phút ngày 22/11/2022 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu xác định: Tổng khối lượng pháo nổ thu giữ của Lê Văn Ph và Trần Ngọc A khi bị bắt quả tang là 28 kg (Hai mươi tám Kilôgam). Hội đồng đã lấy ngẫu nhiên 02 (Hai) khối hình hộp chữ nhật (Ký hiệu M1, M2), có kích thước (14x14x12) cm, bên ngoài bọc giấy in chữ nước ngoài, nhiều màu sắc, có ký hiệu C0836 có khối lượng 2,8 kg (Hai phẩy tám kilôgam) để gửi đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 323/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 28/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu vật (ký hiệu M1, M2, M4) thu giữ của Lê Văn Ph và Trần Ngọc A gửi giám định đều là pháo, thuộc loại pháo nổ.

Ngày 24/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu đã phối hợp với Công an xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An và chính quyền địa Ph tiến hành truy tìm vật chứng theo lời khai của Bùi Xuân Đ nhưng không tìm thấy.

*. Vật chứng vụ án:

+ 20 (Hai mươi) hộp pháo (Loại pháo nổ) có tổng khối lượng là 28 kg (Hai mươi tám Kilogam). Hội đồng đã lấy ngẫu nhiên 02 (Hai) hộp pháo (Loại pháo nổ) có khối lượng 2,8 kg (Hai phẩy tám Kilôgam) gửi giám định; Phần còn lại gồm: 18 (Mười tám) hộp pháo (Loại pháo nổ) có khối lượng 25,2 kg (Hai mươi lăm phẩy hai Kilogam).

+ 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave màu đen, biển kiêm soát 37F2-791.01, xe đã qua sử dụng, thu giữ của Trần Ngọc A. Qua điều tra xác minh, đây là xe máy của chị Chu Thị Th(sinh năm 1970, trú tại xóm Vinh Tiên, xã D Ph, huyện D Ch, tỉnh Nghệ An). Anh Nguyễn Văn H(sinh năm 1968, trú tại xóm Vinh Tiên, xã D Ph, huyện D Ch, tỉnh Nghệ An) (là chồng chị Th) đã cho Trần Ngọc A mượn.

+ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu I10 màu trắng, biển kiểm soát 37A-847.37, xe đã qua sử dụng do Bùi Xuân Đ tự nguyện giao nộp. Qua điều tra xác minh, đây là xe máy của chị Trần Thị Vui (sinh năm 1994, trú tại xóm Phú Xuân, xã đ tH, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An) (là vợ của Đạt).

Tại bản cáo trạng số 24/VKS-HS ngày 02/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố các bị cáo Trần Ngọc A, Bùi Xuân Đ và Lê Văn Ph về tội "Tàng trữ hàng cấm" quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 191 Bộ luật Hình

sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 191, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Ngọc A từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội "Tàng trữ hàng cấm", thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng.

Xử phạt: Bùi Xuân Đ từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội "Tàng trữ hàng cấm", thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Văn Ph từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, về tội "Tàng trữ hàng cấm",

Không đề nghị phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án:

Hiện số vật chứng pháo còn lại trên đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Diễn Châu đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Việc Trần Ngọc A dùng xe máy trên làm Ph tiện tàng trữ hàng cấm vào ngày 21/11/2022 thì anh Hiếu và chị Th đều không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu hợp pháp là chị Chu Thị Th. Không đề nghị xem xét.

Việc Bùi Xuân Đ dùng xe ô tô trên làm Ph tiện tàng trữ hàng cấm vào ngày 21/11/2022 thì chị Vui không biết, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị Vui. Không đề nghị xem xét.

Các bị cáo không có ý kiến gì về tội danh, chỉ xin hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/11/2022, tại khu vực Nghĩa địa Cồn Cống thuộc xóm 9, xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an huyện Diễn Châu phát hiện bắt quả tang Trần Ngọc A, Bùi Xuân Đ và Lê Văn Ph đang có hành vi tàng trữ trái phép 28 kg (Hai mươi tám ki lô gam) pháo nổ.

Trần Ngọc A và Bùi Xuân Đ đã thống nhất với nhau chung tiền với mục đích mua pháo nổ để về để sử dụng, vì vậy Trần Ngọc A và Bùi Xuân Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định của Bộ luật hình sự. Lê Văn Ph tuy biết Bùi Xuân Đ đi mua pháo nổ để về để sử dụng nhưng vẫn trực tiếp giúp Bùi Xuân Đ đi bốc Pháo nổ. Do vậy Lê Văn Ph phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định của Bộ luật hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các chứng cứ tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ đã được xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Do vậy, hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các loại hàng hóa, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn công cộng. Pháo nổ là loại hàng hóa mà Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, không cho phép tàng trữ, sản xuất, buôn bán, vận chuyển, sử dụng. Vì từ pháo nổ đã gây ra nhiều vụ hỏa hoạn nghiệm trọng, gây thiệt hại đến tài sản, tính mạng con người. Các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, là người có năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để vừa cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo Ngọc A và bị cáo Đ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử cho các bị cáo hưởng án treo là phù hợp, cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Giao bị cáo cho chính quyền địa Ph giám sát quản lý các bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa Ph trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Đối với bị cáo Ph, bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử, không lấy đó làm bài học tu chí bản thân, nay tiếp tục phạm tôi. Vì vậy cần cách ly bị cáo ra đời sống xã hội một thời gian.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng, lao động thu nhập chỉ đủ chi tiêu cá nhân nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng: Pháo là loại hàng hóa do Nhà nước quản lý nghiêm cấm mọi hành vi Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng cho nên cần tịch thu tiêu hủy Phần còn lại gồm: 18 (Mười tám) hộp pháo (Loại pháo nổ) có khối lượng 25,2 kg (Hai mươi lăm phẩy hai Kilogam). Chiếc xe ô tô và chiếc xe máy không liên quan đến vụ án, cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữa, đại diện Viện kiểm sát không đề xuất vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Đánh giá những vấn đề khác của vụ án: Trong vụ án này còn có đối tượng Phạm Thị An (sinh năm 1991, trú tại xóm 9, xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An) là người bán pháo cho Trần Ngọc A (theo lời khai của Trần Ngọc A). Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc, tuy nhiên hiện Phạm Thị An không có mặt tại địa Ph. Cơ quan CSĐT Công an huyện Diễn Châu tiếp tục xác minh, đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

[8]. Về án phí hình sự: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Lê Văn Ph 09 (chín) tháng tù, về tội "Tàng trữ hàng cấm", thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án trừ đi ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 đến ngày 30/11/2022

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Trần Ngọc A 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội "Tàng trữ hàng cấm", thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bùi Xuân Đ 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội "Tàng trữ hàng cấm", thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

2. Giao bị cáo Trần Ngọc A, Bùi Xuân Đ cho UBND xã đ tH, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa Ph trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù.

3. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Giao cho Công an huyện Diễn Châu có trách nhiệm:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) thùng giấy cattong dán kín miệng và niêm phong bằng giấy trắng, trên mép có đầy đủ chữ ký của những người tham gia niêm phong cùng hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An. Phần còn lại gồm: 18 (Mười tám) hộp pháo (Loại pháo nổ) có khối lượng 25,2 kg (Hai mươi lăm phẩy hai Kilogam).

4. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 , buộc bị cáo Trần Ngọc A, Bùi Xuân Đ và Lê Văn Ph mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- THA Hình sự, Công an huyện Diễn Châu;
- Chi cục THA DS huyện Diễn Châu;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, VP/TA.

Phạm Thái Dương